

Số: 28/BC-UBND

Kiên Giang, ngày 28 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO

**Đánh giá ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và thời tiết ảnh hưởng
tới tăng trưởng kinh tế và giải pháp chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế -
xã hội năm 2021**

Kính gửi: Ban Thường vụ Tỉnh ủy

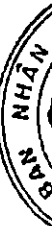
Căn cứ vào tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 06 tháng đầu năm 2021 và diễn biến tình hình dịch bệnh, thời tiết. Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo đánh giá ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và thời tiết tới tăng trưởng kinh tế và đề ra giải pháp chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội 06 tháng cuối năm 2021 như sau:

**I. DIỄN BIẾN TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ
XÃ HỘI 06 THÁNG ĐẦU NĂM**

1. Diễn biến tình hình

Cuối năm 2020, dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát tốt, tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, một số ngành, lĩnh vực kinh tế có dấu hiệu phục hồi. Kế thừa thành quả năm 2020, UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2021 với quyết tâm cao nhất, kiểm soát có chủ động dịch Covid-19, thực hiện tốt 5k + vacxin, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong nước được duy trì ổn định, môi trường đầu tư, kinh doanh tiếp tục được cải thiện;... tác động tích cực từ các hiệp định thương mại, đầu tư đã được ký kết; môi trường vĩ mô ổn định, lạm phát kiểm soát được ở mức trung bình, tạo điều kiện tốt cho việc thực thi các chính sách hỗ trợ tăng trưởng... Từ đó đề ra mục tiêu tăng trưởng đề ra của năm 2021 là từ 6,01% trở lên, trong đó dự kiến tăng trưởng 06 tháng đầu năm 2021 là 3%, 6 tháng cuối năm năm 2021 đạt 8,7%.

Tuy nhiên 06 tháng đầu năm 2021, tình hình đại dịch Covid-19 còn diễn biến phức tạp, với sự lây lan nhanh và mạnh của các chủng biến thể mới của vi rút SARS-CoV-2, nhất là tình hình dịch bệnh ở các nước trong khu vực và một số địa phương giáp tỉnh ta, đặc biệt là đợt bùng phát dịch lần thứ 4 xảy ra ở nhiều tỉnh, thành phố, (tổng số từ đầu vụ dịch đến ngày 26/6/2021) toàn tỉnh ghi nhận 79 trường hợp mắc Covid-19 (đã điều trị khỏi 39 trường hợp; 36 trường hợp đang điều trị tại Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên và 04 trường hợp đang điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh) gây tác động nghiêm trọng đến hầu hết các ngành kinh tế và các mặt đời sống xã hội, hoạt động sản xuất kinh doanh của phần lớn doanh nghiệp gặp khó khăn. Thời gian thông quan hàng hóa xuất nhập



khẩu bị kéo dài và phát sinh thêm nhiều chi phí do phải tuân thủ các biện pháp phòng chống dịch bệnh của các nước; bên cạnh đó, chi phí vận chuyển tăng giá bất thường do các hãng tàu phải trang trải nhiều chi phí và thiếu hụt lao động làm việc do ảnh hưởng của dịch bệnh. Du lịch và một số hoạt động dịch vụ chịu ảnh hưởng nặng nề khi dịch bệnh bùng phát trở lại ở một số địa phương khác, tỉnh phải tạm dừng hoạt động các cơ sở kinh doanh vũ trường, quán bar, karaoke, massage nhằm kiểm soát dịch bệnh,... điều này đã vượt dự báo khi xây dựng kế hoạch năm 2021.

Về tình hình xâm nhập mặn 2021, nhờ chủ động thực hiện các biện pháp phòng chống hạn mặn của chính quyền các cấp, đã hạn chế đến mức thấp nhất các thiệt hại do hạn mặn gây ra. Tuy nhiên, thời tiết, khí tượng thủy văn diễn biến phức tạp không theo dự báo ban đầu, ảnh hưởng đến xuống giống vụ Mùa và Đông Xuân 2020-2021 không đạt kế hoạch, một số thời điểm xảy ra tình trạng nắng nóng dẫn đến hiện tượng sốc nhiệt, gây thiệt hại cho nuôi trồng thủy sản ở một số khu vực. Theo ghi nhận của ngành nông nghiệp, thiệt hại đối với nuôi trồng thủy sản do thời tiết ít hơn so với cùng kỳ năm trước

2. Kết quả tăng trưởng kinh tế 6 tháng đầu năm 2021:

Theo số liệu công bố của Tổng cục Thống kê: Ước tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 4,52%, vượt hơn 1,52% so dự kiến. Trong đó:

+ Khu vực I tăng trưởng 2,52%, thấp hơn 0,38% so dự kiến.

+ Khu vực II tăng trưởng 8,36%, cao hơn 4,26% so dự kiến (*Riêng Công nghiệp đạt 7,72% so dự kiến tăng 5,4%*).

+ Khu vực III tăng trưởng 5,37%, cao hơn 2,57% so với dự kiến (*Riêng thuế sản phẩm và trợ cấp sản phẩm thấp hơn dự kiến 5,57%*).

Như vậy, so với dự kiến diễn biến tình hình dịch bệnh xảy ra trong 6 tháng đầu năm 2021, tình hình phát triển kinh tế của tỉnh đạt và vượt so với kế hoạch. Trong đó, Khu vực I cơ bản hoàn thành dự kiến kế hoạch đề ra; Khu vực II và Khu vực III đạt và vượt so dự kiến kế hoạch.

II. DỰ KIẾN TÌNH HÌNH TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021 VÀ CÁC TÌNH HUỐNG TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ

1. Dự báo tình hình 06 tháng cuối năm

Hiện nay trong nước số ca nhiễm vẫn không ngừng tăng và lan ra nhiều tỉnh thành, việc giao thương, đi lại hết sức hạn chế, gây ảnh hưởng lớn đến các hoạt động sản xuất, kinh doanh, nhất là sự sụt giảm trong lĩnh vực du lịch quốc tế, kéo theo ảnh hưởng giảm mạnh doanh thu các loại hình dịch vụ, nghỉ dưỡng; tình hình triển khai các dự án đầu tư mới hoặc mở rộng quy mô, dây chuyền sản xuất của các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp lớn trên địa bàn Phú Quốc, Hà Tiên, Rạch Giá,...



Như vậy so với thời điểm dự báo cuối năm 2020, diễn biến tình hình ở 6 tháng cuối năm 2021 khả năng sẽ tiếp tục phức tạp và không thuận lợi để phục hồi và phát triển kinh tế, nhất là Khu vực III về thương mại, dịch vụ, du lịch, vui chơi giải trí...

Dự báo Khu vực I vẫn giữ được vai trò chủ đạo trong tăng trưởng và là trụ đỡ để khai thác các dự địa, bù đắp cho 2 khu vực còn lại nếu giữ được đà kiểm soát tình hình hạn hán, xâm nhập mặn và hạn chế rủi ro do thời tiết, thiên tai. Trong Quý III là giai đoạn bước vào vụ thu hoạch chính của nuôi trồng thủy sản và là giai đoạn hoàn tất vụ lúa năm 2021. Đồng thời ngành nông nghiệp đã chủ động xây dựng các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng, góp phần bù đắp cho khu vực II và III khi điều kiện thuận lợi trong 6 tháng cuối năm 2021.

Thuận lợi: Với sự chỉ đạo sát của các ngành, các cấp trong thực hiện các giải pháp phòng chống hạn mặn, tính đến thời điểm này chưa xảy ra các thiệt hại cho nông nghiệp. Dự kiến, năm 2021 ngành nông nghiệp sẽ đạt và vượt kế hoạch đề ra.

Thời cơ: Hiện nay nhiều nước có sản phẩm cạnh tranh mặt hàng xuất khẩu với nước ta vẫn đang trong thời kỳ chống dịch, chưa được phục hồi. Do đó, Kiên Giang có cơ hội rất lớn để duy trì và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, nhất là các sản phẩm thế mạnh của tỉnh. Một số nước là thị trường khách thu hút khách du lịch quan trọng của Việt Nam như Nga, Úc, Hàn Quốc, Nhật Bản, đã và đang dần thực hiện việc tái khởi động ngành Du lịch và khôi phục thị trường trong điều kiện an toàn và tuân thủ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 của hai quốc gia. *Trong đó, Bộ Chính trị đã cho phép nghiên cứu thí điểm mô hình “hộ chiếu Vắc – xin” để mở lại đường bay quốc tế thu hút khách du lịch quốc tế đến Phú Quốc trong năm 2021.*

Khó khăn: Nếu như năm 2020, thời điểm dịch mới xuất hiện chưa đầy 01 năm, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh (*phần lớn là doanh nghiệp vừa và nhỏ*) nhận được sự hỗ trợ từ chính quyền các cấp bằng các giải pháp gia hạn nộp thuế, miễn, giảm thuế, giãn thuế,... phần nào giúp doanh nghiệp vượt qua khó khăn.

Qua 6 tháng đầu năm 2021, diễn biến dịch bệnh tiếp tục kéo dài cả trong nước và thế giới, nhiều doanh nghiệp gặp khó trong xuất khẩu, làm giảm khả năng xuất khẩu nông sản, thủy sản của tỉnh. Đồng thời, trong 6 tháng đầu năm 2021, chi phí các nguyên vật liệu như thép, xăng, dầu,... đều tăng cao so với cùng kỳ, càng làm tăng gánh nặng lên các doanh nghiệp vốn đã chịu ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 trong thời gian dài.

Thách thức: Mô hình “Hộ chiếu Vắc – xin” là một chủ trương lớn của Trung ương trong bối cảnh khó khăn của các ngành dịch vụ, du lịch nhằm từng bước phục hồi và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tuy nhiên, việc triển khai chủ trương này đến nay mới chỉ bắt đầu, việc thực thi cần một khoảng thời gian nữa, nên nếu không thực hiện trong năm sẽ ảnh hưởng lớn đến việc hoàn thành chỉ tiêu tăng trưởng của khu vực III.

2. Dự báo các tình huống ảnh hưởng tăng trưởng kinh tế trong 06 tháng cuối năm và khả năng hoàn thành kế hoạch tăng trưởng kinh tế cả năm:

Căn cứ tình hình thực hiện 6 tháng đầu năm, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành và địa phương rà soát, bổ sung các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, bù đắp cho các khu vực bị sụt giảm không đạt kế hoạch, nhằm khắc phục khó khăn, nỗ lực đạt mục tiêu kế hoạch năm 2021. ***Qua rà soát, các ngành ước khả năng*** đạt được của từng ngành, lĩnh vực, ***dự báo có 02 tình huống có khả năng diễn ra trong giai đoạn 6 tháng cuối năm 2021 như sau:***

**** Tình huống 01 (thuận lợi):***

Tình hình dịch bệnh tiếp tục diễn ra trong phạm vi cả nước, nhưng từng bước được kiểm soát, đẩy lùi. Tỉnh ta giữ vững các tuyến phòng dịch không để lan rộng các ca mắc trong cộng đồng, đảm bảo tiến độ các giải pháp, nhiệm vụ theo các chỉ đạo của Tỉnh ủy như kế hoạch, thích ứng kịp thời với thời tiết, thiên tai. Chủ động bổ sung các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng cho khu vực còn dư địa để bù đắp, khắc phục, dự phòng cho các khu vực có khả năng không đảm bảo theo mục tiêu kế hoạch. Ước khả năng thực hiện trong các khu vực như sau:

- ***Ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản:*** Dự báo tăng trưởng GRDP khu vực I 6 tháng cuối năm tăng trưởng 2,97% để cả năm tăng trưởng đạt 2,74% so với cùng kỳ, bằng 100,2% kế hoạch.

- ***Ngành công nghiệp – xây dựng:*** Ước 6 tháng cuối năm chỉ tăng trưởng 7,5%; cả năm tăng trưởng khoảng 7,89% so với kế hoạch 8,08%.

- ***Ngành dịch vụ:*** Tính chung khu vực III, dự báo 6 tháng cuối năm tăng trưởng khoảng 8,7%¹, cả năm tăng trưởng 7,14% so với cùng kỳ.

Riêng thuế sản phẩm và trợ cấp sản phẩm 6 tháng cuối năm thu thuế sản phẩm ước tăng trưởng 6% và cả năm ước đạt 3,15% so với cùng kỳ.

Như vậy, nếu dịch Covid-19 không xuất hiện trong cộng đồng, tỉnh ta ổn định nuôi trồng, sản xuất, tập trung tháo gỡ khó khăn, tạo đà phục hồi cho doanh nghiệp, ... ***ước tính tăng trưởng kinh tế năm 2021 đạt 5,31%*** so với cùng kỳ.

**** Tình huống 02 (tình huống xấu):***

Trong tỉnh có xuất hiện các ca mắc Covid-19 trong cộng đồng, nhưng không để lây lan mất kiểm soát trong các khu kinh tế, Khu công nghiệp của tỉnh. Thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-Tg không quá 01 đợt (30 ngày). Tỉnh sẽ kích hoạt các phương án, biện pháp phòng, chống dịch và triển khai các giải pháp khoanh vùng, cách ly dập dịch, và khống chế, kiểm soát, dập được dịch trong Quý 3; ổn định sinh hoạt và sản xuất kinh doanh bình thường trở lại trong đầu Quý 4.

¹ 6 tháng đầu năm khu vực III tăng trưởng 5,37% vì 6 tháng cùng kỳ năm 2020 tăng trưởng âm bằng 98,93%, 6 tháng cuối năm 2020 tăng trưởng 3,8% nên nhận định tăng trưởng 6 tháng cuối năm 2021 tương đương 5,4% là đã rất khó đạt.



Tình hình thời tiết trong 6 tháng cuối năm tiếp tục diễn biến phức tạp², gây thiệt hại đến ngành nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản. Từ đó, việc thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế của tỉnh trong 6 tháng cuối năm sẽ bị ảnh hưởng. Ước khả năng thực hiện trong các khu vực như sau:

- *Ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản*: Dự báo tăng trưởng GRDP khu vực I 6 tháng cuối năm đạt 2,5% so với cùng kỳ, để cả năm khu vực I tăng trưởng 2,51% so với cùng kỳ bằng 99,8% kế hoạch.

- *Ngành công nghiệp – xây dựng*: tính chung khu vực II 6 tháng cuối năm tăng trưởng 2,13%, ước cả năm khu vực II tăng trưởng 4,98% so với cùng kỳ.

- *Ngành dịch vụ*: Tính chung khu vực III, dự báo 6 tháng cuối năm tăng trưởng âm so với cùng kỳ bằng 99,76%, cả năm tăng trưởng 2,39%.

Riêng thuế sản phẩm và trợ cấp sản phẩm 6 tháng cuối năm đạt xấp xỉ cùng kỳ và cả năm ước đạt 100,33%.

Như vậy, nếu dịch Covid-19 xuất hiện trong cộng đồng, tỉnh ta từng bước khoanh vùng dập dịch, có thực hiện giải pháp cách ly toàn xã hội kéo dài 30 ngày, ước tính tăng trưởng kinh tế 6 tháng cuối năm đạt 1,38% để cả năm 2021 **đạt 2,9% so với cùng kỳ**.

3. Kịch bản phấn đấu thực hiện kế hoạch tăng trưởng 6,01%:

a) **Để đạt được mục tiêu kế hoạch năm 2021 tăng trưởng 6,01%**, thì tăng trưởng chung của tỉnh 6 tháng cuối năm phải đạt từ 7,4% trở lên, từng khu vực phải đảm bảo mục tiêu tăng trưởng như sau:

+ Khu vực I, tăng trưởng từ 2,86% trở lên để cả năm đạt 2,69%.

+ Khu vực II, tăng trưởng từ 7,84% trở lên để cả năm đạt 8,08%. Riêng Công nghiệp phải tăng trưởng từ 8,41% trở lên để cả năm đạt 8,09%.

+ Khu vực III, tăng trưởng từ 8,87% trở lên để cả năm đạt 7,23%. Riêng thuế sản phẩm và trợ cấp sản phẩm tăng từ 21,2% để cả năm đạt 10,26%.

Mặc dù các ngành, các cấp đã nỗ lực bổ sung các giải pháp, khai thác tiềm năng, dư địa nhằm bù đắp cho tăng trưởng kinh tế của tỉnh, nhưng trước diễn biến không thuận lợi so với dự kiến kế hoạch đã đề ra thì nhiều khả năng không đạt mức tăng trưởng 6,01% như đã báo cáo ở 02 tình huống nêu trên. **Tuy nhiên, quyết tâm thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ “Kiên quyết không lùi bước trước khó khăn, thách thức, biến thách thức thành cơ hội”**, tại cuộc họp ngày 10/6/2021 và ngày 25/6/2021, **UBND tỉnh thống nhất phấn đấu đạt mức tăng trưởng cao nhất theo kế hoạch đề ra là 6,01%**. Để đạt mức tăng trưởng này, cần có sự nỗ lực vượt bậc ở tất cả các ngành, lĩnh vực; nhất là sự đột phá ở các ngành, lĩnh vực có khả năng để bù đắp sụt giảm các ngành bị tác động nghiêm trọng của dịch bệnh, trong đó:

² Thời tiết mùa khô năm 2020-2021 tiếp tục có những diễn biến phức tạp, tình hình nắng nóng, khô hạn kéo dài tiềm ẩn nguy cơ cháy rừng, thiếu nước dân sinh và phục vụ cho sản xuất; nhất tình hình thời tiết nắng nóng, độ mặn cao, chênh lệch nhiệt độ giữa ngày và đêm cao ảnh hưởng đến sức đề kháng của tôm là điều kiện thuận lợi cho các tác nhân gây hại phát triển bệnh là rất cao.

- Khu vực I: Ngành Nông nghiệp trong 6 tháng cuối năm ***cần cố gắng nỗ lực tăng thêm*** 10.000 ha lúa Thu Đông năm 2021, tỷ lệ lúa chất lượng cao cần đạt trên 85% để đảm bảo cuối năm đạt mức sản lượng đạt 4,5 triệu tấn (*tương đương năm 2020*), vượt 4,86% so với kế hoạch năm.

- Khu vực II:

+ Ngành công nghiệp phải phấn đấu giá trị sản xuất ngành công nghiệp cần thêm trên 1.700 tỷ đồng (*tương đương tốc độ tăng trưởng ngành Công nghiệp ước cả năm đạt trên 11%, so với kế hoạch 8,09%*) hoặc giá trị xuất khẩu cần phải tăng trưởng trên 10% so với cùng kỳ (*tăng từ 750 tỷ lên 780 triệu USD so với kế hoạch*).

+ Ngoài việc đảm bảo mục tiêu đã đề ra tại tình huống 01, cần thu hút nguồn vốn triển khai các dự án ngoài ngân sách thêm khoảng 3.500 tỷ đồng so với tình huống 01.

- Khu vực III: 6 tháng cuối năm phải hoàn thành việc thí điểm mô hình “Hộ chiếu Vắc – xin” đón khách du lịch tại Phú Quốc trong thời gian sớm nhất nhằm phát huy được hiệu quả, thu hút được khách du lịch từ các thị trường Quốc tế. Từ đó phục hồi một phần kế hoạch Du lịch năm 2021 (*do hiện nay đã mất nguồn khách du lịch từ kỳ nghỉ hè*); góp phần doanh thu từ ngành du lịch ước cả năm 2021 có thể đạt trên 9.000 tỷ đồng, so với kế hoạch dự kiến là 4.884 tỷ (*tăng thêm so với tình huống 01 là 4.100 tỷ đồng*).

Bên cạnh đó xây dựng phương án thu thập bổ sung dữ liệu thương mại điện tử vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, dự báo thương mại điện tử của tỉnh tương đương mức bình quân chung của cả nước và bằng 5% tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ, tiêu dùng để Tổng cục Thống kê công nhận (*tương đương tăng thêm khoảng 0,5% tốc độ tăng trưởng GRDP*).

b) Các giải pháp, nhiệm vụ bù đắp đảm bảo mục tiêu kế hoạch năm 2021 đạt 6,01%:

- Sở Công Thương chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Cục Thống kê, Sở Thông tin và Truyền thông, ngân hàng nhà nước phối hợp xây dựng phương án thống kê, thu thập thương mại điện tử, kinh tế số trên địa bàn tỉnh: Do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19, hoạt động thương mại truyền thống sớm đã chuyển một phần sang hoạt động thương mại điện tử cho phù hợp với tình hình mới. Bình quân trên cả nước, thương mại điện tử chiếm trên 5% trong tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ, tiêu dùng³. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh chưa xây dựng kế hoạch thống kê, tính toán cho thương mại điện tử, ảnh hưởng không nhỏ đến việc thu thập tính toán tăng trưởng kinh tế chung của tỉnh⁴.

³ Theo Cục Thương mại điện tử và kinh tế số, thương mại điện tử Việt Nam tăng trưởng ấn tượng trong năm 2020 với mức tăng 18%, quy mô thị trường 11,8 tỉ USD, ước tính chiếm 5,5% tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng cả nước.

⁴ 5% tổng mức bán lẻ hàng hóa tương đương khoảng 0,5 điểm % GRDP.

- Các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư; Công Thương; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Du lịch; Trung tâm xúc tiến đầu tư thương mại và du lịch cùng các ngành có liên quan và các địa phương tập trung, năng động, quyết tâm hơn nữa trong việc thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện:

+ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện giải pháp nhằm bảo đảm an toàn cho sản xuất và chăn nuôi năm 2021 đạt và vượt kế hoạch, phấn đấu sản lượng lúa ước cả năm từ 4,45 triệu tấn trở lên, tỷ lệ lúa chất lượng cao trên 85%, sản lượng ngành chăn nuôi đạt và vượt so với kế hoạch năm 2021 nhằm bù đắp cho tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

+ Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp cùng các ngành, địa phương quyết liệt đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu đạt 100% kế hoạch vốn; đồng thời tăng cường tháo gỡ khó khăn cho các dự án, phấn đấu thu hút thêm 3.500 tỷ đồng nguồn ngoài ngân sách.

+ Sở Công Thương tập trung quyết liệt tháo gỡ khó khăn, tìm thị trường tiêu thụ sản phẩm thế mạnh của tỉnh cả trong và ngoài nước. Trường hợp cần thiết, kiến nghị Bộ Ngành Trung ương giúp tỉnh tiêu thụ sản phẩm, hoặc làm trung gian kết nối các thị trường tiềm năng, thị trường xuất khẩu... Cố gắng, phấn đấu xuất khẩu đạt và vượt kế hoạch năm 2021, qua đó góp phần đạt mục tiêu tăng trưởng thuế sản phẩm năm 2021 trên 10%, giá trị xuất khẩu tăng trưởng trên 10% so với cùng kỳ.

+ Sở Du lịch xây dựng các giải pháp, cơ chế cho doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch, mở hành mở tour du lịch, nghỉ dưỡng phù hợp với tình hình mới (*vận chuyển an toàn dịch, du khách an toàn, điểm đến an toàn, mô hình bong bóng⁵...*). Khẩn trương phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sớm triển khai thí điểm mô hình “Hộ chiếu Vắc – xin” cho phát triển du lịch Phú Quốc⁶. Trước mắt, mở lại thị trường du lịch trong nước đối với người dân đã tiêm đủ 02 liều Vắc –xin có nhu cầu du lịch và nhân rộng mô hình tiến tới đón khách quốc tế từ các thị trường tiềm năng⁷ trước tình hình chưa xác định được thời gian kết thúc đại dịch Covid-19.

⁵ Chỉ những người trong đoàn du khách và người tại các điểm đến tiếp xúc với nhau trong suốt hành trình, không tiếp xúc với bên ngoài. Nơi cách ly tập trung có thể là resort, khách sạn 5 sao, sinh hoạt khép kín.

⁶ Tại phiên họp ngày 11/6, Bộ Chính trị đã chỉ đạo cho nghiên cứu thí điểm sử dụng Hộ chiếu vắc-xin để đón khách quốc tế đến một số trung tâm du lịch có thể kiểm soát được dịch bệnh, như đảo Phú Quốc, Kiên Giang. Trước mắt là nhằm tới thị trường khách du lịch Nga. Để làm được điều này, các chuyên gia du lịch cho rằng người dân Phú Quốc phải được tiêm phòng để đạt miễn dịch cộng đồng. Như vậy, đòi hỏi 90% du khách trên đảo, kể cả người nước ngoài và lao động nhập cư phải được tiêm vắc-xin phòng Covid-19. Nguồn <https://vietnamnet.vn/vn/kinh-doanh/du-lich/phu-quoc-thi-diem-don-khach-quoc-te-hay-thu-truoc-voi-khach-viet-co-ho-chieu-vac-xin-746751.html>.

⁷ Nga, Israel, Châu Âu, và các nước đạt miễn dịch cộng đồng... và đối với khách du lịch đã được tiêm đủ 02 mũi Vắc –xin phòng Covid-19.

Trên đây là báo cáo đánh giá ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và thời tiết tới tăng trưởng kinh tế và đề ra giải pháp chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội 06 tháng cuối năm 2021, UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy./. *ucll*

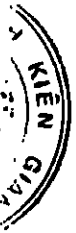
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- CVNC;
- Lưu: VT, pxquyet



Lâm Minh Thành





TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ VÀ CÁC TÌNH HUỐNG TĂNG TRƯỞNG 2021

(Kèm theo Báo cáo số: 228/BC-UBND ngày 28/6/2021 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Kiên Giang)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2021	Thực hiện 6 tháng	Tăng/Giảm so cùng kỳ	6 tháng cuối năm		Tăng/giảm so cùng kỳ		Ước cả năm		Tăng/giảm so cùng kỳ		Tăng/giảm so kế hoạch	
					Tình huống 1	Tình huống 2	TH1	TH2	Tình huống 1	Tình huống 2	TH1	TH2	TH1	TH2
Tốc độ tăng trưởng GRDP	%	6,01	4,52	+3,06	6,06	1,38	1,75	-2,93	5,31	2,90	2,53	0,12	-0,70	-3,11
Phân theo khu vực														
Khu vực I	%	2,69	2,52	+0,46	2,97	2,50	-0,04	-0,51	2,74	2,51	0,04	0,04	0,05	-0,18
Khu vực II	%	8,08	8,36	+2,79	7,50	2,13	-1,72	-7,09	7,89	4,98	1,74	1,74	-0,19	-3,10
Riêng công nghiệp	%	8,09	7,72	+5,19	8,41	4,54	-0,33	-4,20	8,09	6,02	1,99	1,99	0,00	-2,07
Khu vực III	%	7,23	5,37	+6,47	8,70	-0,24	4,90	-4,04	7,14	2,39	5,68	5,68	-0,09	-4,84
Thuế sản phẩm	%	10,00	0,65	+2,27	6,00	-0,04	9,04	3,00	3,15	0,33	4,73	4,73	-6,85	-9,67
I Khu vực I														
1 Nông nghiệp														
- Tổng sản lượng lúa	Triệu tấn	4,3	2,4	99,5	1,969	1,919	95,7	93,3	4,4000	4,3506	97,7	96,6	102,44	101,29
2 Tổng sản lượng thủy sản	Tấn	799.000	412.247	103	396.178	350.818	90,5	80,1	808.425	763.065	96,7	91,3	101,18	95,50
Trong đó: Tôm nuôi	Tấn	98.000	53.433	113,7	51.567	46.207	112,5	100,8	105.000	99.640	107,1	101,7	107,14	101,67
II Khu vực II														
1 Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	Tỷ đồng	45.699												
Trong đó vốn ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	5.198,9	1.285,6	90,8	3.378,3	3.193,8	78,7	74,4	4.663,9	4.479,4	81,7	78,4	89,71	86,16
Vốn đầu tư ngoài ngân sách	Tỷ đồng													
+ BQLKKT Phú Quốc	Tỷ đồng	20.000	7.230,0	241,0	11.266	7.770,0	72,7	50,1	18.496	15.000	100	81,1	92,48	75,00
+ BQLKKT Tỉnh	Tỷ đồng	614,9	197,7	45,1	408,5	235,0	112,2	64,5	606,2	432,7	75,5	53,9	98,59	70,37
2 Giải ngân vốn đầu tư công	%	95%	33,16%/29,74	9,99%/6,57%	100%	86%	1,32%	-7,53%	100%	86,15%	6,32%	1,32%	5,00%	-8,85%
3 Thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	11.560	5.951	83,7	5.609	5.609	-	-	11.560	11.560	-	-	100,00	100,00
Chi ngân sách địa phương quản lý	Tỷ đồng	15.461,6	5.585,9		9.183,8	9.183,8	-	-	14.769,8	14.769,8	-	-	95,53	95,53
4 Công nghiệp	Tỷ đồng	54.414,2	24.911,5	107,7	29.510,6	29.029,3	108,4	106,6	54.422,2	53.940,8	108,1	107,1	100,01	99,13
III Khu vực III														
1 Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ	Tỷ đồng	124.126	59.560	109,8	67.070,00	64.566,00	118,5	114,1	126.630	124.126	114,3	112	102,02	100,00
2 Tổng lượt khách du lịch	Triệu lượt	7	2,329	96,36	2,671	0,771	90,25	26,05	5,000	3,100	92,99	57,66	71,43	44,29
3 Xuất khẩu hàng hóa	Triệu USD	750	380,37	111,02	369,63	359,63	107,89	104,97	750	740	109,96	108,49	100,00	98,67
4 Vận tải hàng hóa	1000T	14.006	7.414	133	7.908	5.888	113	84,1	15.322	13.302	121,7	105,6	109,4	95,0
5 Vận tải hành khách	1000L/NG	98.779	49.393	154	55.553	38.774	122,8	85,7	104.946	88.167	135,8	114,1	106,2	89,3

(**) Tốc độ GRDP 6 tháng đầu năm 2020 do TCTK công bố

	Lần 1	Lần 2	Lần 3
GRDP (Giá SS 2010)	3,33	0,28	1,20
+ Nông - Lâm - Thủy sản	4,28	1,54	2,41
+ Công Nghiệp - Xây dựng	5,16	-1,48	2,72
Riêng Công nghiệp	6,01	-6,15	3,22
+ Dịch vụ	0,55	0,70	-1,07
+ Thuế NK, thuế sản phẩm trừ trợ cá	5,06	-4,51	-0,27